Phụ lục XIV
Appendix XIV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2026
Ho Chi Minh City, month 11 day 20 year 2026

THÔNG BÁO/ *NOTICE*

Giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Transactions in convertible bonds, rights to purchase shares/fund certificates, and rights to purchase convertible bonds by insiders and related persons of insiders

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại SMC

To:
- The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- SMC Trading Investment Joint Stock Company

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the* transaction:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation*: **PHẠM HOÀNG ANH**
- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam
- Số Thẻ căn cước: . Ngày cấp Nơi Cấp:

Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate,

Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: . Date of issue: Place of issue:

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office*:

- Điện thoại/ Telephone: ..... Fax: Email: ..... Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC
Ký ngày: 20/11/2026 07:55:14

company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Chủ Tịch Hội đồng quản trị Công ty/ *Chairman***

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*
- Quốc tịch/*Nationality:*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*
- Điện thoại liên hệ/*Telephone: ..... Fax: ..... Email:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹmà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: **SMC**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3 / *Tradingaccounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above:* *tại công ty chứng khoán/In the securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certlficates/covered warrants held before the transaction:* **6.000.000 CP, tỷ lệ: 8,15%/6.000.000 share, *percentage of shares: 8,15%***

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/*Number of rights or convertible bonds owned*

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi): 0
- *Number of convertible bonds currently held (in the case of transactions in convertible bonds or rights to purchase convertible bonds): 0*
- Số lượng quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi hiện có: **6.000.000 quyền**
- *Number of rights to purchase shares/fund certificates/convertible bonds currently held: **6.000.000 rights***

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi): **2:1**

Purchase rights exercise ratio (for transactions in purchase rights) or bond-to-share conversion ratio (for transactions in convertible bonds): ***2:1***

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi *(đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)* đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/ *Number of purchase rights (for transactions in purchase rights) or convertible bonds (for transactions in convertible bonds) registered for purchase/sale/grant/receipt of a grant/gift/receipt of a gift/inheritance/transfer/receipt by transfer:* **Nhận chuyển nhượng quyền mua tối đa: 27.400.000 quyền mua, tương đương 13.700.000 cổ phiếu**

Maximum number of subscription rights to be acquired through transfer: 27,400,000 rights, equivalent to 13,700,000 shares.

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng): **Nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu từ cổ đông hiện hữu**

- Type of registered transaction (purchase/sale/grant/receipt of a grant/gift/receipt of a gift/inheritance/transfer/receipt by transfer): Acquisition of share subscription rights by transfer from existing shareholders.

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký giao dịch: **27.400.000 quyền mua**

- Number of purchase rights (for transactions in purchase rights) or convertible bonds (for transactions in convertible bonds) registered for trading: ***27.400.000 rights***

9. Giá trị chuyển nhượng dự kiến: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng)

Estimated transfer value: 200.000.000 VNĐ (Two hundred million Vietnamese dong)

10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: **19.700.000 cổ phiếu**

Total number of shares/fund certificates/convertible bonds expected to be held after exercising purchase rights, or number of shares expected to be held after converting bonds into shares: ***19.700.000 shares***

11. Phương thức giao dịch/ *Transaction method:* **Thoả thuận** */ Put through*

12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Expected transaction period:* **từ ngày 25/11/2026 đến ngày *18/12/2026.***

CÁ NHÂN/ CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION



PHẠM HOÀNG ANH